TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 27-4-2023
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tuấn Lam.

2. Bà Lê Kim Tuyền.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Hồ Thị Y Phụng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Trần Thái Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 232/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2022, về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Minh T, sinh ngày 19/6/1985. Địa chỉ cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt.

2. *Bị đơn*: Anh Lê Phước S, sinh ngày 10/8/1979. Địa chỉ cư trú: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28 tháng 11 năm 2022, trong quá trình tiến hành tố tụng nguyên đơn chị Nguyễn Thị Minh T, trình bày: Về quan hệ hôn nhân: Năm 2015 chị và anh S cưới nhau là do quen biết, qua thời gian tìm hiểu hai bên về sống chung nhà với gia đình chị tại xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Thời gian đầu vợ chồng sống cũng bình thường cũng hạnh phúc, vui vẻ nhưng thời gian gần đây thì vợ chồng phát

sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh S chỉ biết chơi bời không quan tâm chăm sóc vợ con, còn nhiều lần đánh chị, vì con chung nên chị cố gắng chịu đựng để sống cùng anh S nhưng anh Sang không thay đổi và còn nhiều lần hành hung chị, chị cũng có báo chính quyền địa phương nhưng không biết có lập biên bản hay không, vì lúc đó chị hoảng loạn và mệt nên xin về nhà trước. Chị và anh S cũng không còn sống chung với nhau từ tháng 10 năm 2022, nhưng anh S cứ xuống nhà chị chửi bới và gần đây nhất là ngày 25/01/2023, anh S xuống nhà và đánh chị, Công an mời lên làm việc và có lập biên bản và chị có nộp cho Tòa án việc anh S đánh chị. Từ khi không còn sống chung thì vợ chồng có gặp nhau để hàn gắn tình cảm do anh S không thay đổi nên vợ chồng không đoàn tụ được. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, hôn nhân không hạnh phúc nên chị yêu cầu ly hôn với anh Lê Phước S.

Về nuôi con chung: Vợ chồng chung sống có 01 con chung, là con gái tên Lê Nguyễn Khả H, sinh ngày 21/11/2016, hiện đang sống cùng chị, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh S cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình tiến hành tố tụng: Bị đơn anh Lê Phước S đã được Tòa án tiến hành tống đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng anh S vẫn không có mặt và cũng không gửi văn bản ghi ý kiến của mình cho Tòa án.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát: Về tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án Thẩm phán, T ký, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đều chấp hành đúng quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: Về hôn nhân: Đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Minh T, cho chị Nguyễn Thị Minh T được ly hôn với anh Lê Phước S; Về con chung: Giao con chung Lê Nguyễn Khả H, sinh ngày 21 tháng 11 năm 2016 cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng, anh S không phải cấp dưỡng nuôi con do chị T tự nguyện không yêu cầu. Về chia tài sản chung và nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng:

[1] Chị Nguyễn Thị Minh T khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Lê Phước S. Đây là vụ án về ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Lê Phước S cư trú tại ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp nên thuộc thẩm

quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự quy định tại khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Minh T có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Bị đơn Lê Phước S đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham dự phiên tòa sơ thẩm nhưng anh S vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt chị T, anh S theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Minh T và anh Lê Phước S được pháp luật công nhận. Vì, có đăng ký kết hôn, theo giấy chứng nhận kết hôn số 55, ngày 22/6/2016 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Xét, yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Minh T là có căn cứ để chấp nhận, vì trong quá trình chung sống chị T, anh S đã có mâu thuẫn với nhau là có thật. Nhận thấy trong hôn nhân vợ chồng cần phải thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Tòa án đã động viên để chị T đoàn tụ với anh S nhưng chị T vẫn cương quyết ly hôn và chị T, anh S đã không còn sống chung từ tháng 10 năm 2022 cho đến nay. Anh Lê Phước S đã được Tòa án tiến hành tống đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng anh S cũng không đến Tòa án để hòa giải, hàn gắn tình cảm với chị T. Đồng thời, theo xác nhận ngày 16/02/2023 của Công an xã T, huyện T có nội dung "Ngày 25/01/2023 tại quán nước uống của Nguyễn Thị Minh T thì anh S có hành vi đánh chị T 4-5 cái bằng tay vào vùng đầu và mặt". Điều này, thể hiện anh S không còn tình cảm đối với chị T và không muốn đoàn tụ lại với chị Thư. Từ các phân tích trên đã có đủ căn cứ chứng minh hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Minh T và anh Lê Phước S lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Minh T được ly hôn với anh Lê Phước S là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về nuôi con chung: Xét thấy, con chung Lê Nguyễn Khả H, sinh ngày 21/11/2016, hiện đang sống cùng chị T và được đảm bảo về mọi mặt và con chung Khả H là con gái. Do đó, nghĩ nên giao con chung Khả H cho chị T được tiếp tục trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là đảm bảo tốt về quyền lợi mọi mặt và phát triển bình thường của con chung là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[6] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Phước S không phải cấp dưỡng nuôi con do chị T tự nguyện không yêu cầu là phù hợp với quy định tại Điều 5 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[7] Về quyền thăm nom con chung: Sau khi ly hôn, anh S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh S lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh S theo quy định tại khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình.

[8] Về chia tài sản chung và nợ chung: Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị Minh T trình bày không có nên không đặt ra để xem xét.

[9] Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự là phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc nguyên đơn chị Nguyễn Thị Minh T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0004215 ngày 16/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự là phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 5, khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81, khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Minh T. Cho chị Nguyễn Thị Minh T ly hôn với anh Lê Phước S.

2. Về nuôi con chung:

2.1 Giao con chung Lê Nguyễn Khả H, sinh ngày 21 tháng 11 năm 2016 cho chị T tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

2.2 Anh Lê Phước S không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Nguyễn Thị Minh T tự nguyện không yêu cầu.

2.3 Sau khi ly hôn, anh S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh S lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh S.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Minh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0004215 ngày 16/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/4/2023), đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Hồng Ngự;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thùy Dung